

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập hai (02) Đoàn Kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC
năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Kế hoạch số 1486/KH-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập hai (02) Đoàn Kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, như sau:

*** Đoàn 1 (kiểm tra các sở, ban, ngành tỉnh), gồm các ông, bà có tên sau:**

1. Trưởng đoàn: Bà Huỳnh Thị Hồng Nhung, Phó Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

2. Phó đoàn:

- Ông Lý Hoàng Vũ, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;

- Ông Trần Minh Nay - Phó Giám đốc Sở Nội vụ;

3. Thành viên:

- Ông Nguyễn Hoàng Tấn - Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

- Ông Nguyễn Hùng Tấn - Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;

- Bà Trần Thị Phương Anh - Chuyên viên Sở Tư pháp;

- Bà Lê Thị Tuyết Quỳnh - Chuyên viên Sở Tài chính;

- Bà Sầm Thị Vân - Chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

*** Đoàn 2 (kiểm tra UBND các huyện, thành phố), gồm các ông, bà có tên sau:**

1. Trưởng đoàn: Ông Nguyễn Tấn Đức - Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Phó đoàn:

- Ông Lương Minh Trí - Phó Giám đốc Sở Tài chính.

3. Thành viên:

- Ông Lê Long Giang - Trưởng phòng Tổ chức, Công chức - Viên chức thuộc Sở Nội vụ;

- Bà Trần Thị Kim Ngọc - Phó Trưởng phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc Sở Tư pháp;

- Ông Đỗ Duy Linh - Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;

- Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh - Chuyên viên Phòng Công nghệ thông tin - Bưu chính và Viễn thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

- Ông Nguyễn Đăng Nhất Vũ - Chuyên viên Sở Tài chính;

- Ông Lữ Nhật Linh - Chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;

- Ông Trương Thành Chung - Chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

Điều 2. Danh sách các cơ quan được kiểm tra, nhiệm vụ và kinh phí hoạt động của Đoàn kiểm tra

1. Danh sách các cơ quan, địa phương được kiểm tra năm 2019 (Có danh sách kèm theo quyết định này).

2. Đoàn Kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1486/KH-UBND ngày 15/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Các nội dung được kiểm tra theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên trong Đoàn Kiểm tra do Trưởng Đoàn phân công. Trong quá trình thực hiện kiểm tra, Đoàn kiểm tra được bổ sung thêm công chức phụ trách lĩnh vực kiểm tra của các sở, ngành chuyên môn có liên quan.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra của từng Sở, ngành chuyên môn có trách nhiệm dự thảo thông báo kết luận kiểm tra đối với lĩnh vực chuyên môn do Sở, ngành phụ trách hoặc được

Trưởng đoàn phân công kiểm tra và gửi Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra đối với từng cơ quan, đơn vị.

3. Kinh phí hoạt động của Đoàn kiểm tra được đảm bảo thực hiện từ nguồn kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC tỉnh phân bổ hàng năm để thực hiện công tác CCHC. Nội dung chi cho hoạt động của Đoàn kiểm tra theo Quy định hiện hành. Giao Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh bố trí phương tiện đi lại (bố trí xe cơ quan) cho Đoàn kiểm tra (Đoàn 1,2) thực hiện việc kiểm tra tại UBND cấp huyện theo lịch kiểm tra.

4. Giao UBND cấp huyện mời Chi cục Thuế và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện tham dự để làm việc với Đoàn kiểm tra theo lịch kiểm tra.

5. Đoàn Kiểm tra làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- TT: TU; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; TTHCC; HCTC; QTTV;
- Lưu: VT. VP ĐBQH, HĐND&UBND tỉnh.

(VAN)

6

ACT. **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

**Danh sách các cơ quan được kiểm tra
và thời gian thực hiện kiểm tra**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1606/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

a) Đối với các sở, ban, ngành tỉnh: 08 cơ quan.

STT	Đơn vị	Đoàn kiểm tra	Thời gian kiểm tra	
1	Sở Nội vụ	Đoàn 1	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Sáng: 7 giờ 30 phút đến 9 giờ 15 phút
2	Sở Xây dựng	Đoàn 1	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Sáng: 9 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút
3	Sở Giao thông Vận tải	Đoàn 1	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Chiều: 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 15 phút
4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đoàn 1	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Chiều: 15 giờ 30 phút đến 17 giờ
5	Sở Tư pháp	Đoàn 2	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Sáng: 7 giờ 30 phút đến 9 giờ 15 phút
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đoàn 2	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Sáng: 9 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đoàn 2	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Chiều: 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 15 phút
8	Sở Thông tin và Truyền thông	Đoàn 2	Ngày 06/8/2019 (thứ Ba)	Chiều: 15 giờ 30 phút đến 17 giờ

b) Đối với UBND cấp huyện, cấp xã:

Kiểm tra 09 UBND cấp huyện và 18 UBND cấp xã (Mỗi UBND cấp huyện chọn 02 UBND cấp xã do UBND cấp huyện tự chọn nhưng phải có đầy đủ hồ sơ cho Đoàn kiểm tra).

STT	Đơn vị	Đoàn kiểm tra	Thời gian kiểm tra	
1	Huyện Tân Châu	Đoàn 2	Ngày 05/8/2019 (thứ Hai)	Sáng: 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.
2	Huyện Tân Biên	Đoàn 2	Ngày 05/8/2019 (thứ Hai)	Chiều: 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.
3	Huyện Dương Minh Châu	Đoàn 2	Ngày 07/8/2019 (thứ Tư)	Sáng: 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.
4	Huyện Bến Cầu	Đoàn 2	Ngày 07/8/2019 (thứ Tư)	Chiều: 13 giờ 00 phút đến 17 giờ.
5	Huyện Hòa Thành	Đoàn 1	Ngày 07/8/2019 (thứ Tư)	Sáng: 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.
6	Huyện Châu Thành	Đoàn 1	Ngày 07/8/2019 (thứ Tư)	Chiều: 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

7	Thành phố Tây Ninh	Đoàn 1	Ngày 08/8/2019 (thứ Năm)	Sáng: 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.
8	Huyện Trảng Bàng	Đoàn 2	Ngày 08/8/2019 (thứ Năm)	Sáng: 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.
9	Huyện Gò Dầu	Đoàn 2	Ngày 08/8/2019 (thứ Năm)	Chiều: 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

Lưu ý:

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện, Đoàn kiểm tra sẽ phối hợp kiểm tra theo lịch làm việc với các huyện. Yêu cầu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện biết để chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND các huyện, thành phố chuẩn bị các hồ sơ phục vụ Đoàn kiểm tra.

- Nội dung kiểm tra đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện tập trung vào công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức theo quy định hiện hành.

- Các cơ quan không đọc lại báo cáo mà chỉ cần trao đổi trực tiếp, trọng tâm các nội dung đang vướng mắc ở cơ quan, đơn vị để Đoàn kiểm tra nắm, kịp thời tháo gỡ (*Báo cáo gửi cho thành viên Đoàn kiểm tra trước 05 ngày làm việc qua thư điện tử*).

- Trong quá trình thực hiện lịch kiểm tra, nếu có thay đổi thời gian và cơ quan, đơn vị được kiểm tra, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh sẽ liên hệ trực tiếp với các cơ quan, đơn vị để thông báo cụ thể.

**Đề cương Báo cáo phục vụ Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính
năm 2019**

(Kèm theo Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2019
của UBND tỉnh)



I. Công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính và kiểm soát TTHC

Việc xây dựng và ban hành các văn bản triển khai công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC năm 2019 tại cơ quan, đơn vị:

- Kế hoạch cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019;
- Việc tuyên truyền công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị.

II. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC

1. Cải cách thể chế

- Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Công tác tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật;
- Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật;
- Công tác thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Việc rà soát, kiểm soát, đánh giá thủ tục hành chính.
- Việc bố trí cán bộ đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
- Việc công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị).
- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

3. Cải cách bộ máy hành chính nhà nước

a) Đối với các cơ quan hành chính

- Rà soát những nhiệm vụ chồng chéo giữa các cơ quan chuyên môn, chi cục; xác định những nhiệm vụ cơ quan nhà nước không cần thiết phải trực tiếp thực hiện hoặc thực hiện không có hiệu quả để chuyển sang các tổ chức ngoài nhà nước thực hiện; những bất cập, vướng mắc.
- Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng ban, chi cục thuộc cơ quan, chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện cho phù hợp với yêu cầu quản lý và hiệu quả của việc thay đổi so với quy định.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp (thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh)

- Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, nêu rõ những nhiệm vụ còn chồng chéo (kể cả chồng chéo giữa các phòng và đơn vị trực thuộc; chồng chéo giữa nhiệm vụ của Sở, đơn vị trong Sở với Sở khác, đơn vị khác), hoặc nhiệm vụ thuộc lĩnh vực của ngành nhưng còn bỏ sót; những bất cập, vướng mắc trong công tác tổ chức bộ máy hiện nay; đối với nhiệm vụ còn chồng chéo thì phân tích kỹ để làm rõ nguyên nhân chồng chéo (do quy định của Trung ương hay do Quyết định ban hành chức năng, nhiệm vụ của tỉnh, cơ quan, đơn vị) để nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan thẩm quyền;

- Thực trạng công việc hiện nay và số lao động hiện có; nêu rõ số lượng hiện nay có đủ hoàn thành công việc hay không? Thừa hoặc thiếu so với yêu cầu hiện tại; dự báo về nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao trong giai đoạn tới (qua các văn bản giao nhiệm vụ nếu có);

c) Kết quả việc thực hiện nhiệm vụ đã được cấp trên phân công, phân quyền hoặc phân cấp ngoài chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật (nếu có).

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2019; kết quả thực hiện kế hoạch tính đến thời điểm kiểm tra;

- Việc triển khai thực hiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được UBND tỉnh phê duyệt;

- Việc thực hiện tuyển dụng và bố trí công tác cho công chức, viên chức phù hợp theo vị trí việc làm;

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi công tác các trường hợp thuộc đối tượng và danh mục chuyển đổi theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị; số lượng, tỷ lệ đã thực hiện tinh giản tính đến thời điểm báo cáo và dự kiến số lượng, tỷ lệ còn phải thực hiện tinh giản theo quy định đến năm 2021; thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện; dự kiến việc đảm bảo tỷ lệ tinh giản 10% biên chế tính đến năm 2021;

- Kiểm tra việc thực hiện Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức.

5. Cải cách tài chính công

- Kiểm tra việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản; việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định (nếu có);

- Kiểm tra quyết định phân loại đơn vị sự nghiệp theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 đối với tổ chức khoa học và công nghệ, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ đối với giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch, thông tin truyền thông và báo chí cho đến khi Chính phủ ban hành các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong từng lĩnh vực.

- Kiểm tra quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 của đơn vị dự toán cấp 1 cho các đơn vị trực thuộc.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Việc ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tại cơ quan, đơn vị (tỷ lệ văn bản đến, văn bản đi được cập nhật và xử lý trên phần mềm);

- Việc ứng dụng chữ ký số, hộp thư điện tử công vụ tại cơ quan, đơn vị;

- Việc cung cấp thông tin lên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính Phủ;

- Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (tỷ lệ TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 2, mức độ 3, mức độ 4);

- Việc ứng dụng phần mềm một cửa điện tử tại cơ quan, đơn vị.

- Tình hình thực hiện Hệ thống thông tin Kinh tế - xã hội tỉnh; Phần mềm quản lý hộ tịch; Phần mềm quản lý khiếu nại tố cáo; Phần mềm hợp không giấy.

- Tình hình bố trí nhân sự phụ trách công nghệ thông tin hoặc phối hợp, thuê mướn dịch vụ bên ngoài đối với hoạt động bảo mật, bảo trì hệ thống, cơ sở dữ liệu cho máy tính, các thiết bị thông tin và phần mềm của cơ quan, đơn vị.

7. Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Việc tiếp nhận và trả kết quả các TTHC;

- Việc phối hợp với các cơ quan khác trong giải quyết TTHC;

- Việc thực hiện liên thông Thuế - Đất đai;

- Việc thực hiện chuyên giao nhiệm vụ tiếp nhận, trả kết quả cho Bưu điện (nếu có).

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC (từ ngày 01/01/2019 đến thời điểm gửi báo cáo cho Đoàn kiểm tra theo quy định). Trong đó có bao nhiêu hồ sơ trễ hạn hoặc tồn đọng: nêu cụ thể do khâu, bước nào, cơ quan nào dẫn đến trễ hạn hoặc tồn đọng, biện pháp, hướng khắc phục.

- Tình hình giải quyết hồ sơ tồn đọng kỳ trước (tổng số, kết quả giải quyết,...).

- Kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết TTHC.

